

Phụ lục III

MẪU BÁO CÁO

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐLNVSATTP ngày / /2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP phường Ba Ngòi)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG BA NGÒI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Ba Ngòi, ngày tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

"Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2022

I. QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)	1	1					
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai	1	1					
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ	1	1					

II. THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)	0	0					
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)	0	0					
3	Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự)	1	12					
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm, phóng sự)	0	0					
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)	1	1					
6	Băng rôn, khẩu hiệu	1	1					
7	Tranh áp – phích/Posters	1	1					
8	Tờ gấp, tờ rơi	1	50					
9	Hoạt động khác (ghi rõ):	0	0					

	+ Giấy chứng nhận GMP	0		0	0	0											
	+ Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP	0		0	0	0											
	+ Giấy XNQC	0		0	0	0											
b	Đình chỉ hoạt động	0		0	0	0											
c	Tịch thu tang vật	0		0	0	0											
3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):	0		0	0	0											
	Buộc thu hồi	0		0	0	0											
	Buộc tiêu hủy	0		0	0	0											
	Khác (ghi rõ)	0		0	25	25											
IV	Xử lý khác	0		0	0	0											
1	Đình chỉ lưu hành	0		0	0	0											
2	Chuyên cơ quan điều tra	0		0	0	0											

Ghi chú: nêu cụ thể tên thực phẩm, số lượng bị tiêu hủy; tên sản phẩm phải khắc phục về nhãn.

IV. KIỂM NGHIỆM THỰC PHẨM

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Tuyến tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
I	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)	0			
1	Hóa lý (Tổng số mẫu)	0			
	Số mẫu đạt	0			
	Số mẫu không đạt	0			
2	Vi sinh (Tổng số mẫu)	0			
	Số mẫu đạt	0			
	Số mẫu không đạt	0			
II	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)	00			
1	Hóa lý (Tổng số mẫu)	00			
	Số mẫu đạt	0			
	Số mẫu không đạt	0			
2	Vi sinh (Tổng số mẫu)	0			
	Số mẫu đạt	0			
	Số mẫu không đạt	0			
Tổng (I+II)		00			

Ghi chú:

- Đối với xét nghiệm tại labo: Nêu cụ thể loại sản phẩm được xét nghiệm, các chỉ tiêu xét nghiệm tại labo; tên loại sản phẩm không đạt, tên chỉ tiêu không đạt.

- Đối với xét nghiệm nhanh thực phẩm: nêu rõ loại thực phẩm, tên chỉ tiêu; tên loại sản phẩm không đạt, tên chỉ tiêu không đạt.

V. NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		năm nay	năm trước	
1	Số vụ	0	0	Năm nay = năm trước
2	Số mắc (người)	0	0	Năm nay = năm trước
3	Số tử vong (người)	0	0	Năm nay = năm trước
4	Số vụ \geq 30 người mắc (vụ)	0	0	Năm nay = năm trước
5	Nguyên nhân (vụ)	0	0	Năm nay = năm trước
	- Vi sinh	0	0	Năm nay = năm trước
	- Hóa học	0	0	Năm nay = năm trước
	- Độc tố tự nhiên	0	0	Năm nay = năm trước
	- Không xác định	0	0	Năm nay = năm trước
Cộng		0	0	0

VI. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC: Không

VIII. ĐÁNH GIÁ CHUNG (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

- Công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện kịp thời;
- Công tác truyền thông, tuyên truyền thực hiện tốt;
- Trên địa bàn không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào, không có ca nào bị ngộ độc thực phẩm.

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm của Đảng ủy UBND phường, sự phối hợp từ các ban ngành, đoàn thể và sự nhiệt tình của thành viên tham gia.

2. Khó khăn

Chuyên trách xã phường và Công chức Văn hóa - Xã hội tại địa phương kiêm nhiệm nhiều việc nên thời gian đi kiểm tra các cơ sở không nhiều.

3. Đề xuất, kiến nghị

- Tăng cường kinh phí để thường xuyên tổ chức tuyên truyền, nâng cao hiệu quả;
- Cần chủ động, đa dạng hơn trong công tác truyền thông an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn./.

Nơi nhận (VBĐT):

- Phòng Y tế thành phố (b/c);
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thi Thanh Trúc